

# HƯỚNG DẪN KÊ KHAI VÀ NỘP THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ NỘI DUNG THÔNG TIN SỐ

## HUYỀN THU

Ngày 01/06/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (**Thông tư 40**). So với Thông tư 92/2015/TT-BTC, Thông tư 40 đã có thay đổi trong cách phân loại đối tượng, phương pháp tính thuế, xác định trách nhiệm của các tổ chức có liên quan... Đặc biệt, Thông tư 40 đã mở rộng thêm đối tượng áp dụng, tiêu biểu như cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số; cá nhân kinh doanh tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu; tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân... Tuy nhiên bài viết này sẽ chỉ tập trung đến đối tượng là cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số.

Trên thực tế, các cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số phổ biến hiện nay có thể kể đến là các YouTuber, TikToker, cá nhân cung cấp dịch vụ quảng cáo trên các nền tảng số như Google, Facebook hay các lập trình viên có thu nhập từ việc bán các ứng dụng... Về bản chất, việc kê khai và nộp thuế của các đối tượng trên đã và đang được thực hiện theo quy định tại Thông tư 92/2015/TT-BTC. Tuy nhiên với sự phát triển mạnh mẽ của hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số, Thông tư 40 đã ghi nhận và đưa ra hướng dẫn cụ thể cho nhóm đối tượng này (dưới đây gọi chung là "**cá nhân kinh doanh**"), chi tiết như sau:

**Thứ nhất, về nguyên tắc tính thuế:** Các cá nhân kinh doanh phải nộp thuế giá trị gia tăng (**thuế GTGT**) và thuế thu nhập cá nhân (**thuế TNCN**) nếu có doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm dương lịch trên 100 triệu đồng.

**Thứ hai, về căn cứ tính thuế:** Các cá nhân kinh



doanh tính thuế theo doanh thu tính thuế, mức thuế suất và công thức tính thuế như sau:

- Doanh thu tính thuế là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền; các khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội, phí thu thêm được hưởng theo quy định; các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (chỉ tính vào doanh thu tính thuế TNCN); doanh thu khác mà cá nhân kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.
- Các cá nhân phải nộp thuế với mức thuế suất 5% thuế GTGT/doanh thu tính thuế và 2% thuế TNCN/Doanh thu tính thuế.
- Số thuế phải nộp được xác định theo công thức tính như sau:

- Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT
- Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN

**Thứ ba, về phương thức tính thuế:** Theo Thông tư 40, cá nhân kinh doanh có thể lựa chọn phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh hoặc phương pháp kê khai theo tháng hoặc quý (**phương pháp kê khai**). Các nội dung về phương pháp kê khai được quy định cụ thể tại Điều 5 và Điều 11 của Thông tư 40. Tuy nhiên, phương pháp này yêu cầu người nộp thuế phải thực hiện chế độ kế toán, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ – một trong những yêu cầu mà một số cá nhân kinh doanh nhỏ lẻ khó thực hiện được. Vì vậy trên thực tế, phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh được sử dụng phổ biến hơn bởi sự linh hoạt, dễ dàng áp dụng, phù hợp với đặc thù kinh doanh của nhiều cá nhân nộp thuế. Dưới đây là một số lưu ý khi cá nhân kinh doanh áp dụng phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh:

